

Trà Vinh, ngày 28 tháng 6 năm 2022

Số: 01 /DLHT - BTCHT

**ĐIỀU LỆ**  
**Hội thao CNVCLĐ tỉnh Trà Vinh lần thứ XXVII năm 2022**

**PHẦN I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THI ĐẤU**

**1. Đối tượng tham dự**

- Đối tượng được tham gia: công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) ở các cấp công đoàn trong tỉnh, các Công đoàn trực thuộc Công đoàn Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Mọi cán bộ, chiến sỹ thuộc biên chế của Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh Trà Vinh tham gia.

- Đối tượng không được tham gia: Những vận động viên (VĐV) đang thi hành quyết định kỷ luật của ngành thể dục thể thao; VĐV thuộc các đội tuyển tỉnh Trà Vinh.

- Ở môn bóng chuyền nam, môn bóng chuyền hơi nữ, bóng đá nữ cho phép mượn không quá 03 vận động viên là đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ, cán bộ, chiến sĩ thuộc Công an, Quân sự, Biên phòng trong tỉnh và phải được đơn vị chủ quản của VĐV đó chấp thuận bằng văn bản.

- Ở môn cầu lông, nếu VĐV không được đơn vị chủ quản đăng ký danh sách thì VĐV đó được quyền đăng ký thi đấu cho đơn vị khác và phải được đơn vị chủ quản của VĐV đồng ý bằng văn bản. VĐV chỉ được đăng ký thi đấu cho một đơn vị.

**2. Nội dung thi đấu:** Hội thao tổ chức 07 môn thi đấu gồm: Bóng chuyền nam, bóng chuyền hơi nữ, bóng đá mini nam (05 người), bóng đá mini nữ (05 người), cầu lông, bi sắt và kéo co (nam - nữ phối hợp).

**ĐIỀU 2. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI ĐẤU**

**1. Hồ sơ đăng ký**

- Danh sách đoàn (gồm Trưởng đoàn, Huấn luyện viên, VĐV).
- Danh sách VĐV đăng ký thi đấu từng môn (*theo mẫu, ghi rõ sổ số bảo hiểm xã hội của VĐV, nếu VĐV chưa có sổ bảo hiểm xã hội thì phải cung cấp bản sao hợp đồng lao động kèm theo bảng lương của 03 tháng liền kề trước đó*).

- Danh sách đăng ký phải có xác nhận của Ban Chấp hành (Ban Thường vụ) Công đoàn và Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Xác nhận của đơn vị cho mượn VĐV hoặc cử CNVCLĐ tham gia Hội thao (nếu có).

- Giấy kết luận đủ sức khỏe thi đấu thể thao cho từng VĐV của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời hạn 02 tháng trước ngày khai mạc hội thao (trừ VĐV thi đấu ở môn bi sắt).

**Nơi nhận hồ sơ đăng ký Hội thao:** Ban Tuyên giáo và Nữ công Liên đoàn Lao động tỉnh; địa chỉ số 152, đường Kiên Thị Nhẫn, phường 7, thành phố Trà Vinh. Điện thoại: 0294.3864.188 (các đơn vị đăng ký tham gia Hội thao, ngoài việc gửi hồ sơ theo mẫu quy định, đồng thời gửi qua hộp thư: bantuyengiaonucongldldtravinh@gmail.com để Ban Tổ chức Hội thao tiện việc cập nhật danh sách).

**Lưu ý:** Ban Tổ chức không nhận hồ sơ đăng ký đầy đủ và không đúng thời gian quy định.

## 2. Thời gian

- Hội thao tổ chức từ ngày 19 đến 24 tháng 7 năm 2022.
- Nhận hồ sơ đăng ký: Từ ngày ban hành Điều lệ Hội thao đến hết ngày 06/7/2022.
- Họp chuyên môn vào ngày 14/7/2022.
- Khai mạc vào lúc 07 giờ ngày 19/7/2022; bế mạc vào lúc 10 giờ ngày 24/7/2022. tại Nhà thi đấu Thể thao Trà Vinh.

## 3. Địa điểm thi đấu các môn:

- Môn bóng chuyền nam, bóng chuyền hơi nữ, kéo co: thi đấu tại Nhà thi đấu Thể thao Trà Vinh.
- Môn bóng đá mini (nam, nữ), cầu lông: Thi đấu tại Khu liên hợp Thể thao Trung Ngọc (Phường 9, TP Trà Vinh).
- Môn bi sắt: Thi đấu tại sân Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể thao tỉnh.

## PHẦN THÚ II NHỮNG QUY ĐỊNH THỂ THỨC THI ĐẤU TÙNG MÔN

### ĐIỀU 3. MÔN BÓNG CHUYỀN NAM

#### 1. Phương pháp, thể thức thi đấu

- Mỗi đội đăng ký không quá 15 người, gồm Trưởng đoàn, 01 cán bộ đoàn, 01 huấn luyện viên và 12 VĐV.
  - Nếu có từ 08 đến 11 đội sẽ chia thành 2 bảng thi đấu vòng tròn một lượt, chọn 2 đội I, II mỗi bảng vào thi đấu bán kết và chung kết.
  - Nếu có từ 12 đội trở lên sẽ chia làm 4 bảng thi đấu vòng tròn một lượt, chọn 2 đội I, II mỗi bảng vào thi đấu vòng tứ kết, bán kết và chung kết.
  - Vòng bảng, vòng tứ kết: Thi đấu 3 ván thắng 2.

- Vòng bán kết, chung kết: Thi đấu 5 ván thắng 3.
- Từ vòng tứ kết trở đi sẽ thi đấu loại trực tiếp.

## **2. Cách tính điểm (vòng bảng)**

- Thắng 2 - 0: đội thắng 03 điểm, đội thua 0 điểm.
- Thắng 2 - 1: đội thắng 02 điểm, đội thua 01 điểm.
- Bỏ cuộc: 0 điểm.

## **3. Xếp hạng**

Đội có nhiều trận thắng nhất xếp trên.

Nếu hai hay nhiều đội có tổng trận thắng bằng nhau thì xét:

- Đội nào có tổng số điểm nhiều hơn thì xếp trên.
- Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau, đội nào có “tổng hiệp thắng/tổng hiệp thua” lớn hơn sẽ xếp trên.
- Trong trường hợp hai hay nhiều đội có tổng số điểm bằng nhau thì đội nào có tỷ số “tổng quả thắng/tổng quả thua” lớn hơn đội đó xếp trên.
- Nếu tỷ số này vẫn mà bằng nhau, đội nào thắng trong trận đấu giữa 2 đội sẽ xếp trên.

**4. Luật, bóng thi đấu:** Luật thi đấu bóng chuyền do Tổng cục Thể dục - Thể thao ban hành và những điều luật sửa đổi, bổ sung.

## **ĐIỀU 4. MÔN BÓNG ĐÁ MINI NAM, NỮ**

### **1. Phương pháp, thể thức thi đấu**

- Mỗi đội đăng ký 15 người gồm Trưởng đoàn, 01 cán bộ đoàn, 01 huấn luyện viên và 12 VĐV.
- *Vòng I:* Tùy số lượng các đội tham gia, Ban Tổ chức sẽ tổ chức bốc thăm chia bảng, thi đấu vòng tròn 01 lượt tính điểm xếp hạng, chọn 02 đội I, II của mỗi bảng vào vòng II.
- *Kết từ vòng II:* Thi đấu loại trực tiếp, nếu sau 40 phút mà hai đội hòa nhau thì sẽ thi đá luân lưu 06m để phân thắng, thua.

### **2. Cách tính điểm xếp hạng ở vòng 1**

- Thắng 03 điểm, hòa 01 điểm, thua: 0 điểm.
- Nếu có 02 đội trở lên bằng điểm nhau, trước tiên sẽ tính đến kết quả của các trận đấu giữa các đội đồng điểm với nhau theo thứ tự:
  - + Tổng số điểm.
  - + Hiệu số của tổng số bàn thắng và tổng số bàn thua.
  - + Tổng số bàn thắng.

Trường hợp các thông số trên vẫn bằng nhau sẽ tiếp tục xét các chỉ số của tất cả các trận đấu trong bảng theo thứ tự:

- + Hiệu số của tổng số bàn thắng và tổng số bàn thua.
- + Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau sẽ bốc thăm xếp hạng.

### **3. Luật, bóng, sân thi đấu**

a) Luật thi đấu: Luật thi đấu bóng đá 05 người do Tổng cục Thể dục - Thể thao ban hành và những điều luật sửa đổi bổ sung.

b) Bóng thi đấu: Bóng Động Lực số 4.

c) Sân thi đấu: Sân cỏ nhân tạo.

## **ĐIỀU 5. MÔN CẦU LÔNG**

### **1. Nội dung thi đấu**

- Nhóm I: Từ 18 đến 34 tuổi (sinh năm 2004 - 1988), thi đấu 5 nội dung: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam - nữ.

- Nhóm II: Nam từ 35 đến 45 tuổi (sinh năm 1987 - 1977); nữ từ 35 tuổi đến 40 tuổi (sinh năm 1987 - 1982), thi đấu 3 nội dung: đôi nam, đôi nữ, đôi nam - nữ.

- Nhóm III: Nam từ 46 tuổi trở lên (sinh năm 1976 trở về trước); nữ từ 41 tuổi trở lên (sinh năm 1981 trở về trước), thi đấu 3 nội dung: đôi nam, đôi nữ, đôi nam - nữ.

Mỗi đội được đăng ký 2 đôi nam, 2 đôi nữ, 2 đôi nam - nữ cho mỗi nhóm tuổi; mỗi VĐV được quyền đăng ký tối đa 02 nội dung.

**2. Thể thức thi đấu:** Loại trực tiếp 01 lần thua, các trận đấu tiến hành 3 ván.

**3. Luật và cầu thi đấu:** Áp dụng Thông báo số 109/LĐCLVN của Liên đoàn Cầu lông Việt Nam. Cầu thi đấu: Cầu Hải Yến S-70.

### **4. Một số quy định chung**

- VĐV ở nhóm có tuổi lớn được thi đấu ở nhóm có tuổi nhỏ, VĐV ở nhóm nhỏ không được thi đấu ở nhóm lớn và chỉ thi đấu cho 1 nhóm tuổi.

## **ĐIỀU 6. MÔN KÉO CO NAM - NỮ PHỐI HỢP**

### **1. Phương pháp và thể thức thi đấu**

- Mỗi đơn vị được đăng ký 01 đội gồm 01 huấn luyện viên và 10 VĐV (05 VĐV nam, 05 VĐV nữ).

- Trong đó có 08 VĐV thi đấu chính thức (04 VĐV nam, 04 VĐV nữ) tổng trọng lượng không quá 560 kg.

- Thể thức thi đấu: Thi đấu loại trực tiếp 3 ván thắng 2.

- Trong quá trình thi đấu các VĐV được phép không mang giày hoặc mang giày bata vải, giày cao su đế mềm, không được phép mang giày chuyên dùng cho kéo co. Các đội chỉ được thay tối đa 02 người (01 nam và 01 nữ).

- Nếu đội nào đến trễ 15 phút sẽ bị xử thua. Toàn đội phải có mặt tại bàn thư ký trước khi trận đấu diễn ra 30 phút để làm thủ tục cân VĐV.

**2. Luật thi đấu:** Áp dụng luật thi đấu Kéo co do Tổng cục Thể dục - Thể thao ban hành và những điều luật sửa đổi bổ sung.

## **ĐIỀU 7. MÔN BÓNG CHUYỀN HƠI NỮ**

### **1. Phương pháp và thể thức thi đấu**

- Mỗi đội đăng ký 15 người gồm Trưởng đoàn, 01 cán bộ đoàn, 01 huấn luyện viên và 12 VĐV.

- Nếu có từ 08 đến 11 đội sẽ chia thành 2 bảng thi đấu vòng tròn một lượt, chọn 2 đội I, II mỗi bảng vào thi đấu bán kết và chung kết.

- Nếu có từ 12 đội trở lên sẽ chia làm 4 bảng thi đấu vòng tròn một lượt, chọn 2 đội I, II mỗi bảng vào đấu vòng tứ kết, bán kết và chung kết.

- Tất cả các trận thi đấu 03 hiệp, thắng 02.

## 2. Các tính điểm và xếp hạng

### a) Cách tính điểm

- Thắng 2 - 0: đội thắng 03 điểm, đội thua 0 điểm.

- Thắng 2 - 1: đội thắng 02 điểm, đội thua 01 điểm.

- Bỏ cuộc: 00 điểm.

### b) Xếp hạng

- Đội có nhiều trận thắng nhất xếp trên.

- Nếu hai hay nhiều đội có tổng số trận thắng bằng nhau:

+ Đội nào có tổng số điểm nhiều hơn thì xếp trên.

+ Trong trường hợp hai hay nhiều đội có tổng số điểm bằng nhau thì đội nào có tỷ số “tổng hiệp thắng /tổng hiệp thua” lớn hơn đội đó xếp trên.

+ Nếu vẫn bằng nhau thì đội nào có tỷ số “tổng quả thắng /tổng quả thua” lớn hơn sẽ xếp trên.

+ Nếu vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đấu giữa 2 đội sẽ xếp trên.

### c) Luật, bóng, trang phục thi đấu

- **Luật:** Áp dụng Luật thi đấu Bóng chuyền hơi hiện hành và những Điều Luật sửa đổi, bổ sung.

+ Đội đến trễ 15 phút so với thời gian quy định bị xử thua 0 – 2.

+ Đội bỏ cuộc sẽ bị hủy kết quả và loại khỏi giải.

- **Bóng thi đấu:** bóng hiệu Động lực (chu vi 78 - 80cm, 200g)

- **Trang phục thi đấu:** Áo phải có số trước ngực và sau lưng; quần đùi phải có số ở trước ống.

## ĐIỀU 8. MÔN BI SẮT

**1. Nội dung thi đấu:** Đôi nam, đôi nữ, đồng đội ba (không phân biệt nam nữ).

**2. Thể thức thi đấu:** Căn cứ vào số lượng đơn vị đăng ký tham dự, Ban Tổ chức sẽ có thể thức thi đấu phù hợp tại cuộc họp chuyên môn;

- Loại trực tiếp 1 lần thua.

- Điểm thi đấu kết thúc: 13 điểm.

**3. Luật thi đấu:** Áp dụng Luật thi đấu Bi sắt hiện hành;

## **ĐIỀU 9. KHEN THƯỞNG, KHIÉU NẠI, KỶ LUẬT, XỬ PHẠT**

### **1. Khen thưởng:**

- Ban Tổ chức sẽ trao Cờ và tiền thưởng cho các đơn vị đạt các giải I, II, III giải toàn đoàn; trao Huy chương và tiền thưởng cho VĐV/đội đạt giải các môn.

#### **- Cơ cấu giải thưởng của từng môn và toàn đoàn:**

A. Giải từng môn	Số tiền
<i>1. Bóng đá mini nam, bóng đá mini nữ, kéo co</i>	
+ Huy chương vàng	1,500,000đ
+ Huy chương bạc	1,200,000đ
+ Huy chương đồng	800,000đ
<i>2. Bóng chuyền nam, bóng chuyền hơi nữ</i>	
+ Huy chương vàng	2,000,000đ
+ Huy chương bạc	1,500,000đ
+ Huy chương đồng	1.000,000đ
<i>3. Cầu lông (đơn)</i>	
+ Huy chương vàng	400,000đ
+ Huy chương bạc	300,000đ
+ Huy chương đồng	200,000đ
<i>4. Cầu lông, bi sắt (đôi)</i>	
+ Huy chương vàng	600,000đ
+ Huy chương bạc	500,000đ
+ Huy chương đồng	400,000đ
<i>5. Bi sắt (đồng đội ba )</i>	
+ Huy chương vàng	900,000đ
+ Huy chương bạc	700,000đ
+ Huy chương đồng	500,000đ
<b>B. Giải toàn đoàn</b>	
+ Giải Nhất	3,000,000đ
+ Giải Nhì	2,500,000đ
+ Giải Ba	2,000,000đ

- **Điều kiện xét đạt giải toàn đoàn:** Chỉ xét các đơn vị tham gia thi đấu 6/7 môn của Hội thao (trừ môn bi sắt).

**Cách tính giải toàn đoàn:** Căn cứ số điểm đạt được của các môn, tương ứng:

Môn	Điểm		
	Huy chương vàng	Huy chương bạc	Huy chương đồng
Bóng đá nam, nữ mini, bóng chuyền nam, bóng chuyền hơi nữ, kéo co.	40	30	20
Cầu lông, bi sắt	10	07	05

**2. Khiếu nại:** Các đơn vị khiếu nại về nhân sự và chuyên môn gửi bằng văn bản đến Ban Tổ chức do Trưởng đoàn ký trước hoặc sau trận đấu 15 phút, Ban Tổ chức không nhận khiếu nại từ các VĐV. Đơn vị khiếu nại về nhân sự phải chứng minh được trường hợp khiếu nại không đúng đối tượng.

Tại thời điểm khiếu nại về nhân sự, các đơn vị không cung cấp đầy đủ hồ sơ đăng ký của VĐV theo quy định tại Mục 1, Điều 2 Điều lệ này xem như VĐV bị khiếu nại không đúng đối tượng.

### 3. Kỷ luật, xử phạt

- Chủ tịch Công đoàn các cấp có VĐV tham gia Hội thao chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đảm bảo đúng đối tượng tham gia Hội thao.

Nếu phát hiện vi phạm về đối tượng và gian lận trong thi đấu: Ngoài xử lý kỷ luật tùy theo mức độ vi phạm của Điều lệ và Luật thi đấu của từng môn: Đội/VĐV vi phạm bị tước thành tích; hủy kết quả thi đấu đối với VĐV/dội đó; không tính giải toàn đoàn của đoàn đó.

- Bỏ cuộc được qui định cho từng môn như sau:

+ Môn bóng đá mini nam, bóng đá mini nữ, bóng chuyền nam, bóng chuyền hơi nữ, kéo co không có lý do trừ 30 điểm, có lý do trừ 15 điểm.

+ Môn cầu lông, bi sắt: Nội dung đôi không có lý do trừ 7 điểm, có lý do trừ 4 điểm. Nội dung đơn không có lý do trừ 5 điểm, có lý do trừ 2 điểm.

Trừ một số trường hợp các đoàn hoặc VĐV bỏ cuộc có lý do thật sự chính đáng, Trưởng đoàn báo cho Ban Tổ chức biết và quyết định.

### ĐIỀU 10: NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC

1. Các cấp công đoàn tự cân đối trong nguồn kinh phí hoạt động, đồng thời tranh thủ hỗ trợ kinh phí của chính quyền, chuyên môn để tham dự Hội thao.

2. Tất cả các VĐV phải mặc trang phục thể thao dự khai mạc, trong quá trình thi đấu và nhận giải thưởng. Trong trận thi đấu hai đội phải mặc trang phục màu sắc khác nhau.

3. Trọng tài do Ban Tổ chức Hội thao phân công.

4. Trong trường hợp bị sự cố do thời tiết hoặc kỹ thuật làm ảnh hưởng đến kết quả thi đấu chung của hai đội thì Ban Tổ chức quyết định tạm dừng trận đấu hoặc dời trận đấu vào buổi, ngày kế tiếp. Nếu tiếp tục thi đấu trong buổi thì tỷ số sẽ giữ nguyên, nếu dời vào buổi, ngày kế tiếp thì tỷ số đang thi đấu sẽ hủy bỏ.

**5.** Đội, VĐV bỏ cuộc (không đến sân thi đấu, đến trễ quá 15 phút so với lịch thi đấu mà không có lý do chính đáng, tự ý dừng trận đấu quá 05 phút) sẽ bị hủy kết quả của tất cả các trận đấu trước đó.

**6.** Các đơn vị phải cử đại diện của từng môn bốc thăm trong ngày họp chuyên môn, bốc thăm. Nếu không tham dự bốc thăm, Ban Tổ chức sẽ phân công người bốc thay và đơn vị vắng mặt không được khiếu nại những vấn đề có liên quan.

**7.** Tùy vào số lượng đăng ký và sân bãi, một số môn của Hội thao có thể thi đấu trước ngày khai mạc.

**8.** Các môn bóng chuyền nam, bóng chuyền hơi nữ, bóng đá mini nam, bóng đá mini nữ và môn kéo co (nam - nữ phối hợp) phải có từ 08 đội đăng ký trở lên mới tổ chức thi đấu.

### **PHẦN III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**ĐIỀU 11.** Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm triển khai Điều lệ này đến các cấp Công đoàn trong tỉnh tham gia.

Các cấp Công đoàn trong tỉnh tùy tình hình thực tế phát động và tổ chức Hội thao tại địa phương, ngành, đơn vị mình, chọn VĐV tham gia thi đấu do Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức.

**ĐIỀU 12.** Tổ trọng tài, Trưởng đoàn, huấn luyện viên, cán bộ đoàn, VĐV phải chấp hành thực hiện đúng quy định Điều lệ Hội thao.

Chỉ có Ban Tổ chức Hội thao mới được quyền sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung Điều lệ Hội thao CNVCLĐ lần thứ XXVII năm 2022 bằng thông báo khi cần thiết.

*Nơi nhận:*

- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Sở VHTTDL (để phối hợp);
- Bộ Chỉ huy QS; Công an tỉnh;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch, các P.Chủ tịch LĐLĐ tỉnh
- LĐLĐ huyện, TX, TP;
- CĐ ngành và tương đương;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Các CĐ trực thuộc CĐTW;
- Các ban LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VP, TG-NC.

**TM. BAN TỔ CHỨC HỘI THAO  
TRƯỞNG BAN**



**CHỦ TỊCH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH  
Thạch Thị Thu Hà**



....., ngày tháng năm 2022

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THAM GIA  
HỘI THAO CNVCLĐ TỈNH TRÀ VINH LẦN THỨ XXVII NĂM 2022  
(Danh sách chung)

\* Trưởng đoàn: ..... Chức vụ: ..... ĐT: .....

\* Vận động viên:

TT	Họ và tên VĐV	Năm sinh		Số sổ BHXH	Nội dung thi đấu
		Nam	Nữ		
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
...					

Thủ trưởng đơn vị

TM. BCH...



**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THAM GIA CÁC MÔN  
HỘI THAO CNVCLĐ TỈNH TRÀ VINH LẦN THỨ XXVII NĂM 2022**

**1. Môn cầu lông:**

**a. Nhóm I:**

TT	Họ và tên VĐV	Năm sinh		Số sổ BHXH
		Nam	Nữ	
	<b>Đội số:.....</b>			
1	Đơn nam:			
2	Đôi nam:			
3	Đơn nữ:			
4	Đôi nữ:			
5	Đôi nam - nữ:			

**b. Nhóm II:**

TT	Họ và tên VĐV	Năm sinh		Số sổ BHXH
		Nam	Nữ	
	<b>Đội số: ....</b>			
1	Đôi nam:			
2	Đôi nữ:			
3	Đôi nam - nữ:			

**c. Nhóm III:**

TT	Họ và tên VĐV	Năm sinh		Số sổ BHXH
		Nam	Nữ	
	<b>Đội số: ....</b>			
1	Đôi nam:			
2	Đôi nữ:			
3	Đôi nam - nữ:			

**3. Môn Kéo co**

TT	Họ và tên VĐV	Năm sinh		Số sổ BHXH
		Nam	Nữ	
1				
2				
3				
4				

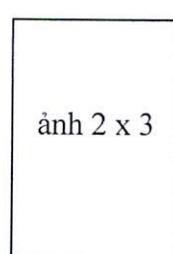
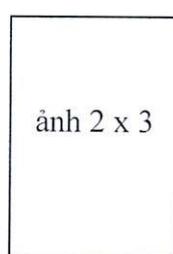
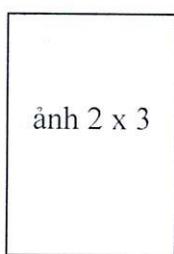
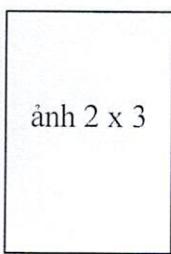


5			
6			
7			
8			
...			

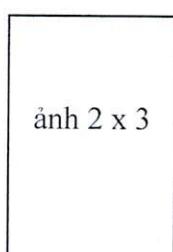
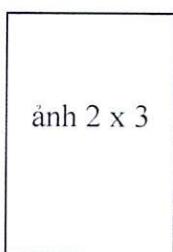
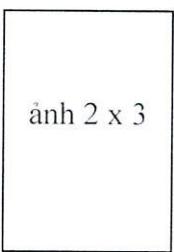
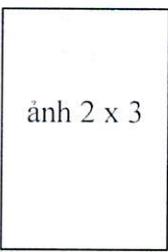
#### 4,5,6,7. MÔN BÓNG ĐÁ MINI NAM, NỮ; BÓNG CHUYỀN NAM; BÓNG CHUYỀN HƠI NỮ

Huấn luyện viên: ..... ĐT: .....

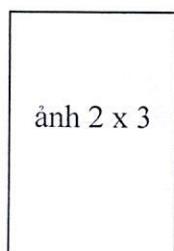
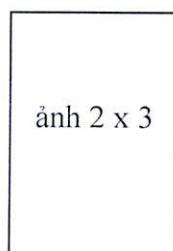
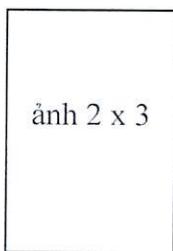
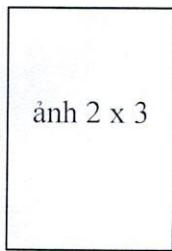
Màu áo: .....



Họ, tên: ..... Họ, tên: ..... Họ, tên: ..... Họ, tên: .....  
Số áo: ..... Số áo: ..... Số áo: ..... Số áo: .....  
Số sổ BHXH..... Số sổ BHXH..... Số sổ BHXH..... Số sổ BHXH.....



Họ, tên: ..... Họ, tên: ..... Họ, tên: ..... Họ, tên: .....  
Số áo: ..... Số áo: ..... Số áo: ..... Số áo: .....  
Số sổ BHXH..... Số sổ BHXH..... Số sổ BHXH..... Số sổ BHXH.....



Họ, tên: ..... Họ, tên: ..... Họ, tên: ..... Họ, tên: .....  
Số áo: ..... Số áo: ..... Số áo: ..... Số áo: .....  
Số sổ BHXH..... Số sổ BHXH..... Số sổ BHXH..... Số sổ BHXH.....

Ghi chú: Tất cả các ảnh của VĐV đều có đóng dấu giáp lai.

**TM. BAN CHẤP HÀNH**

